

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-PT

Ngày 23- 4- 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Ông Nguyễn Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững- Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 218/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn Qu do có kháng cáo của bị cáo Qu đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2019/HS-ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1981 tại Ch, Hải Dương; ĐKKH và nơi cư trú: Khu dân cư Gi, phường D, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Huy Th và bà Vũ Thị Ch1; có vợ là Mạc Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt khi xét xử; vắng mặt khi tuyên án.

- Bị hại: Chị Mạc Thị H, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Khu dân cư V, phường M, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Qu và chị Mạc Thị H là vợ chồng, hiện sống ly thân và đang làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Ch. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08-5-2019 do về nhà không tìm thấy con là cháu Nguyễn Huy Ph nên Qu

đi đến nhà bố vợ là ông Mạc Văn Ch2 để đón con về. Đến nơi Qu cho rằng chị H đón cháu Ph về nhà không bảo với mình và gia đình nên giữa hai người lời qua tiếng lại và chửi nhau tại sân nhà ông Ch2. Sau đó Qu đưa cháu Ph ra xe ô tô đỗ ngoài cổng để đi về. Chị H đi theo sau ra ngoài đường tiếp tục chửi Qu. Qu đưa con lên xe ô tô rồi quay lại nhặt 01 viên gạch chỉ bằng đất nung, màu đỏ, dính vữa xây ở dưới đường gần chỗ xe ô tô, quay lại chỗ chị H đang đứng trước cổng nhà. Khi đi đến chỗ chị H đứng, tay phải cầm viên gạch giơ lên cao và đập về phía người chị H. Chị H giơ tay lên đỡ, viên gạch trúng vào khuỷu tay trái. Qu cầm viên gạch quay lại vút ở chỗ cũ, rồi lên xe ô tô đi về nhà bố mẹ đẻ. Ông Ch2 chở chị H lên nhà chị gái là chị Mạc Thị Tr để đi bệnh viện khám vết thương. Khi đến nhà chị Tr, ông Ch2 và chị H kể lại việc bị Qu đánh, chị Tr có đi sang nhà bố đẻ Qu là ông Nguyễn Huy Th, ở cạnh nhà chị để nói chuyện. Giữa ông Th và chị Tr có xảy ra to tiếng, lúc này Qu đang ở trong nhà ông Th nhìn thấy chị H đang đứng ở cửa nhà chị Tr, nên đi ra dùng tay tát chị H một cái vào mặt rồi nhặt 01 viên gạch ven đường định đánh chị H, được mọi người can ngăn nên Qu đi vào nhà. Chị H được gia đình đưa điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 08-5-2019 đến ngày 24-5-2019 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 115/TgT ngày 10/6/2019 của phòng giám định pháp y - bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định chấn thương gây gãy kín phức tạp mỏm khuỷu tay trái, đã mổ xử lý. Hiện còn phương tiện kết hợp xương (xuyên kim, dây thép), để lại sẹo mổ vùng mặt sau khuỷu tay trái kích thước lớn, vận động khớp khuỷu hạn chế ít. Tổn thương có đặc điểm do vật tày gây nên. Chị H bị người khác dùng viên gạch chỉ đánh, gây ra tổn thương là phù hợp. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 81/2019/HS- ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Ch, tỉnh Hải Dương căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, điểm c khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Qu phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Qu 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí HSST và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/10/2019 bị cáo Nguyễn Văn Qu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Về tội danh: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Qu về tội: Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 30 (ba mươi) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo lấy lý do nuôi con nhỏ là do bị cáo tự nuôi, Tòa án chưa giao con cho bị cáo nuôi. Nhận thấy, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết mới. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Về án phí HSPT: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí HSPT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08-5-2019 tại đường liên khu V, phường M, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương, do có mâu thuẫn gia đình, Nguyễn Văn Qu có hành vi dùng 01 viên gạch chỉ bằng đất nung, màu đỏ, kích thước (20x8x5)cm đánh vào khuỷu tay trái của chị Mạc Thị H gây hậu quả chị H bị thương tích 15% sức khỏe. Hành vi của bị cáo bị cấp sơ thẩm xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là đúng quy định của pháp luật. Bị cáo không kháng cáo về tội danh và không bị Viện kiểm sát kháng nghị.

Về nội dung kháng cáo: Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX nhận thấy:

Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định là hợp lệ được chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

- Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, HĐXX thấy:

Hành vi gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, một khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố để được tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 30 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo ăn năn hối cải, chấp hành tốt quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là được chính quyền địa phương xác nhận hiện là lao động chính nuôi dưỡng bố mẹ và hai con nhỏ, bố để bị cáo là bệnh binh tỷ lệ thương tật 62% và bị cáo đã nộp tiền án phí thể hiện ý thức chấp hành pháp luật. Do vậy, HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội, có cơ hội sửa chữa sai lầm đã gây ra đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, HĐXX thấy:

Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, tại phiên tòa người bị hại không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo không có cơ sở nên không được HĐXX chấp nhận.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Qu; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2019/HS-ST ngày 08-10-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Ch, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Qu phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Qu 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Qu không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/4/2020./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Ch;
- Công an thành phố Ch;
- VKSND thành phố Ch;
- Chi cục THADS thành phố Ch;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Ch;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ; lưu TA.

TM. Hội đồng xét xử phúc thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trường